TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **65**/2026/QĐST-HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 16 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 293/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 2004; Địa chỉ: thôn N, xã K, thành phố H

- Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 2001; Địa chỉ: thôn L, xã N, tỉnh H

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Nguyễn Minh C, sinh ngày 22/6/2024. Những người đại diện theo pháp luật cho cháu C: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Mạnh C (là mẹ đẻ và cha đẻ của cháu)

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ lý Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Mạnh C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Mạnh C thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị H, anh C thống nhất xác định có 01 con chung là cháu Nguyễn Minh C, sinh ngày 22/6/2024. Chị H, anh C thỏa thuận thống nhất chị H sẽ tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu C cho đến tuổi thành niên. Anh C không

phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị H. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm non con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, Chị H, anh C *hoặc tổ chức cá nhân quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung; yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung; yêu cầu hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con chung sau ly hôn*.

- *Về tài sản chung, công sức, công nợ*: Chị H, anh C không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0003301 ngày 14/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên. Hoàn trả lại chị H 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Hưng Yên;
- THADS;
- UBND xã Nguyễn Trãi, Hưng Yên (GCNKH Cẩm Ninh số 14/2024);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đồng Dực